

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 21/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp (Viết tắt là Quyết định số 158/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các địa phương trong việc triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp trên phạm vi toàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trong thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp.

**2. Yêu cầu**

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành và cơ quan, tổ chức liên quan.

- Nhiệm vụ phải được triển khai đầy đủ, đúng tiến độ và thống nhất trong phạm vi địa bàn tỉnh; gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp triển khai thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện phải bảo đảm tính khả thi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện vướng mắc, báo cáo, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp.

**II. NỘI DUNG**

**1. Rà soát các văn bản dưới luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp đã đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản phù hợp với Luật Tình trạng khẩn cấp**

**a) Cấp tỉnh**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh trong phạm vi tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 07/2026.

#### b) Cấp cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Rà soát hệ thống văn bản do địa phương ban hành, đồng thời ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất, sửa đổi, bổ sung văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổng hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 07/2026.

### **2. Tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật**

#### a) Luật Tình trạng khẩn cấp năm 2025 (Điều 23, Điều 28, Điều 33)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2026.

- b) Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm trang thiết bị cho huấn luyện, diễn tập, ứng phó khắc phục hậu quả trong tình trạng khẩn cấp theo danh mục quy định (khoản 3 Điều 29, Luật Tình trạng khẩn cấp năm 2025).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

- c) Ban hành nội dung, chương trình huấn luyện, diễn tập trong tình trạng khẩn cấp đối với lực lượng vũ trang tỉnh (điểm a khoản 2 Điều 22 Luật Tình trạng khẩn cấp).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

- d) Ban hành nội dung, chương trình huấn luyện, diễn tập trong tình trạng khẩn cấp đối với lực lượng Công an nhân dân (điểm b khoản 2 Điều 22 Luật Tình trạng khẩn cấp).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.

- đ) Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành khoản 2 Điều 6 Luật Tình trạng khẩn cấp.

- Cơ quan chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

### **3. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về nội dung Luật**

- a) Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ
- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
  - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2026.
- b) Tổ chức hội nghị, tọa đàm trực tiếp hoặc trực tuyến đối với các cơ quan Sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
  - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Từ Quý II năm 2026 và thời gian tiếp theo.
- c) Tổ chức hội nghị, tọa đàm trực tiếp hoặc trực tuyến tại các địa phương
- Cơ quan chủ trì tham mưu: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
  - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Từ Quý II năm 2026 và thời gian tiếp theo.
- d) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng
- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
  - Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Lào Cai và địa phương phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường cơ quan, tổ chức có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2026 và thời gian tiếp theo.

### **4. Tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị đối với văn bản quy phạm pháp luật về tình trạng khẩn cấp**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **5. Tổ chức kiểm tra việc thi hành và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tình trạng khẩn cấp**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực được giao.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và những năm tiếp theo.

### III. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch này đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Quốc phòng theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này; trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lào Cai đẩy mạnh tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật để góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và Nhân dân đối với Luật Tình trạng khẩn cấp.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền, vận động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT và HN tỉnh (Công TTĐT);
- Chánh VP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Huấn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Hạnh Phúc**